

Số: 18 /2016/NQ-HDND

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá
trữ lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ
KHOÁ VI, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 7824/TTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 74/BC-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Đối tượng nộp phí:

Tổ chức, cá nhân đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Cơ quan thu phí:

Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Mức thu phí:

a) Đối với báo cáo kết quả thi công giếng thăm dò có lưu lượng dưới $200\text{m}^3/\text{ngày đêm}$, mức thu là 400.000 đồng/báo cáo;

b) Đối với báo cáo kết quả thăm dò có lưu lượng từ $200\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ đến dưới $500\text{m}^3/\text{ngày đêm}$, mức thu là 1.400.000 đồng/báo cáo;

c) Đối với báo cáo kết quả thăm dò có lưu lượng từ $500\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ đến dưới $1.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$, mức thu là 3.400.000 đồng/báo cáo;

d) Đối với báo cáo kết quả thăm dò có lưu lượng từ $1.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ đến dưới $3.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$, mức thu là 6.000.000 đồng/báo cáo;

đ) Trường hợp thăm định gia hạn, bổ sung, mức thu bằng 50% mức thu tương ứng theo quy định tại các điểm a, b, c và d nêu trên.

4. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí:

a) Phí thăm định báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng nước dưới đất là khoản thu thuộc Ngân sách nhà nước. Cơ quan thu phí được để lại 100% số tiền thu được để chi cho công tác thăm định.

b) Các nội dung khác liên quan đến việc kê khai, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được thực hiện theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 32/2007/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phí thăm định báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hoà Khoá VI kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP HĐND, VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh(2 bản);
- Lưu: VT, KN.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân